

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 349/2018/HSST

Ngày: 25/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lượng

Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 320/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2018/QĐXXST-HS ngày 14/12/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC L (Tên gọi khác: L Lai), giới tính: Nam; sinh năm 1969; nơi sinh: tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không; Cư trú: 09/17, đường Nguyễn Văn Lịch, khu phố 3, phường A, quận C, Thành phố C; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: Không; con ông Không rõ và bà Nguyễn Thị Cẩn; vợ: Bùi Thị Kim Mai, có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án: Có 04 tiền án;

+ Ngày 04/6/1997, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù giam về tội “Cướp tài sản công dân”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2006.

+ Ngày 24/9/2009, bị Tòa án nhân dân Thị xã L Khánh, Đồng Nai xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/7/2011.

+ Ngày 29/6/2012, bị Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, Bình Dương xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/3/2015.

+ Ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 03 năm tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 08/4/1989, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa”. Chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ngày 12/01/1991, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa”. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/6/1992.

+ Ngày 22/7/1993, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa”. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/02/1996.

Tạm giữ ngày 12/4/2018, chuyển tạm giam ngày 18/4/2018 cho đến nay. (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Thị Thỏ, sinh năm 1956

2/ Ngô Công Anh, sinh năm 1966.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ 10 phút ngày 12/4/2018, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số 632A Kha Vạn Cân, khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click biển số 59X3-232.25 đang chở Nguyễn Văn Chiến, có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, Công an quận Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật gồm:

+ 01 túi vải nhỏ màu đỏ, đựng một gói ni lông chứa tinh thể không màu, thu giữ trong túi quần sau bên trái của L. L khai là ma túy nên đã niêm phong để trưng cầu giám định;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click biển số 59X3-232.25.

Căn cứ Kết luận giám định số 740/KLGD – H ngày 17/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: .

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9946 gram, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra L đã khai nhận: L là người nghiện ma túy, sử dụng ma túy tổng hợp từ tháng 02/2018. Lúc 02 giờ 00 ngày 12/4/2018, L mượn xe mô tô mang biển số 59X3-23225 của vợ L là Bùi Thị Kim Mai chạy đến khu vực cầu Kênh tẻ thuộc Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên Hùng (không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng tiền ma túy đá để sử dụng. Hùng đưa cho L một túi vải màu đỏ đựng một gói ni lông có chứa ma túy, L bỏ túi vải màu đỏ vào túi sau bên trái rồi điều khiển xe chạy về Thủ Đức tìm nơi sử dụng. L chạy lòng vòng để tìm nơi sử dụng thì gặp Chiến, là hàng xóm của L, xin đi nhờ. Khi đến trước số 632A Kha Vạn Cân, khu phố 8, phường Linh Đông quận Thủ Đức thì L dừng xe cho Chiến xuống thì bị tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Thủ Đức kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang bên trong túi sau bên trái của L có 01 túi vải màu đỏ có một gói ni lông chứa ma túy đá.

***Vật chứng:**

+ Một gói niêm phong ghi vụ số 740/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 59X3-232.25 là xe do chị Bùi Thị Kim Mai, vợ của L là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Bùi Thị Kim Mai.

Tại bản Cáo trạng số 317/CT – VKSTĐ ngày 27/11/2018, Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 06 đến 07 năm tù, vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Lúc 03 giờ 10 phút ngày 12/4/2018, tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số 632A Kha Vạn Cân, khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc L có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9946 gram, loại Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý đối với chất gây nghiện của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do tác hại của ma túy gây ra đối với xã hội là rất lớn, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy và là nguồn lây nhiễm căn bệnh nguy hiểm, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo hiện nay có 04 tiền án, đã bị xét xử với tình tiết “tái phạm”, chưa được xóa án tích nhưng nay lại tiếp tục phạm tội là thuộc tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm”. Việc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo hiện nay có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và hiện nay đang còn tiền án nên cũng cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Chiến là người xin đi nhờ xe cùng L, không biết L cất giữ chất ma túy trong người. Qua xét nghiệm, Chiến dương tính với chất ma túy. Cơ quan Công an phường Linh Đông quận Thủ Đức đã lập hồ sơ xử lý theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng tên Hùng là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không biết nhân thân, lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Về xử lý tang vật:

+ Một gói niêm phong ghi vụ số 740/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là công cụ phạm tội nên tịch thu sung công.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 59X3-232.25 là xe do chị Bùi Thị Kim Mai, vợ của L là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Bùi Thị Kim Mai là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 740/KLGD0 – H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Phiếu nhập kho số NKT2019/30 ngày 06/11/2018 của Chi cục THA.DS quận Thủ Đức).

4- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Lưu

